

Đất nước có hùng mạnh được, có vươn mình được hay không chính là nhờ khoa học và công nghệ

“

Dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (Dự thảo văn kiện) đặt nhiều kỳ vọng vào khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST), song vẫn còn những “điểm nghẽn” về “văn hóa đổi mới sáng tạo”; cơ chế tài chính cho nghiên cứu và phát triển (R&D); chính sách thu hút nhân tài, v.v. Xung quanh những vấn đề này, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã có cuộc trao đổi với PGS.TS. Nguyễn Ái Việt - Thành viên Hội đồng Tư vấn quốc gia về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Viện trưởng Viện Công nghệ và Giáo dục trí tuệ tổng quát mới IGNITE.

”

Thưa ông, chúng ta đang đóng góp ý kiến cho Dự thảo văn kiện. Riêng trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST), theo ông có những “điểm nghẽn” nào về thể chế, cơ chế đã và đang cản trở việc phát triển KH,CN&ĐMST tại Việt Nam?



PGS.TS. Nguyễn Ái Việt. Ảnh: Tiến Tuấn.

PGS.TS. Nguyễn Ái Việt: Thực ra trước kia “điểm nghẽn” trong việc thúc đẩy phát triển KH,CN&ĐMST là rất nhiều, nhưng một năm vừa qua dưới sự chỉ đạo của Đảng, cụ thể là việc liên tiếp ban hành các nghị quyết mang tính chiến lược, chúng ta đã tháo gỡ rất nhiều “điểm nghẽn” về thể chế. Trước khi Luật KH,CN&ĐMST ra đời, chúng ta có Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 19/02/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết 193) cũng tháo gỡ khá nhiều. Sau này, dần dần Nghị quyết 193 được cụ thể hóa thành các Luật. Tuy nhiên, vẫn có một số vấn đề trong Dự thảo văn kiện chưa được nói đến nhiều.



Đất nước hùng mạnh được là nhờ vào khoa học, công nghệ. Ảnh: ST.

Thứ nhất, về văn hóa đổi mới sáng tạo. Văn hóa là cái mà nếu không có gì bắt buộc, chúng ta vẫn làm, vì thế văn hóa hay ở chỗ là biến những điều bắt buộc thành thói quen. Chúng ta đổi mới sáng tạo, hô hào có phong trào này, phong trào kia, nhưng nếu không tạo thành văn hóa, thành thói quen thì chúng ta làm một thời gian, nó lại chìm xuống, không thể tạo thành chiều sâu; mà làm KH,CN&ĐMST đòi hỏi phải là một quá trình lâu dài. Trong khi đó, văn hóa đổi mới sáng tạo trong Dự thảo văn kiện chỉ nhắc đúng một lần, chưa phân tích sâu sắc và bài bản. Tôi muốn nội dung này phải được nói sâu hơn, kỹ hơn, dành nhiều dung lượng hơn trong văn kiện. Có đến mấy chục dòng nói về KH,CN&ĐMST, nhưng riêng phần về văn hóa đổi mới sáng tạo lại rất ít, điều này không cân xứng.

Thứ hai, về mặt tài chính. Năm nay, Chính phủ quyết tâm rất cao, đầu tư tới 3% GDP vào khoa học và công nghệ (tương đương khoảng 95.000 tỷ đồng). Chính phủ cũng sẵn sàng đầu tư thêm trên cả con số này, nhưng vấn đề là có giải ngân hết được số ngân sách này không. Theo tôi được biết, hiện chúng ta mới giải ngân được khoảng 50-60% số này. Vì thế,

sẽ rất khó khi chỉ còn thời gian ngắn nữa kết thúc năm 2025. Chúng ta chưa thể nghĩ đến chuyện tăng mức đầu tư cho KH,CN&ĐMST được nếu như chưa thể giải ngân hết nguồn ngân sách cũ. Vậy vấn đề quan trọng nhất ở đây là tiêu ngân sách vào mục gì, như thế nào cho hiệu quả? Làm thế nào để tiêu tiền một cách đích đáng? Tôi nghĩ, chúng ta vẫn chưa có một chính sách khuyến khích cho việc đầu tư vào R&D KH,CN&ĐMST. Trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (S.T.I.D) quốc gia (Nghị quyết 57), đề ra chỉ tiêu đến năm 2030 chỉ 2% GDP cho R&D, trong đó 40% từ ngân sách. Như vậy, mức chi cho R&D sẽ phải ở mức 0,8% GDP hay 3,2% ngân sách.

Hiện nay, tỷ lệ chi cho R&D trong ngân sách ước chưa được tới 15% chỉ cho S.T.I.D. Tổng vốn sắp xếp năm nay cho KH,CN&ĐMST&CĐS là 3% (tăng vọt so với các năm trước đây). Như vậy, chi cho R&D chưa tới 0,45% ngân sách, khá xa so với mức 3,2% nói trên.

Các nghiên cứu chỉ ra, phải chi tới 2% GDP mới có khả năng sáng tạo công nghệ, 2,5% mới có đột phá. Trung Quốc đang chi tới 2,9% GDP, Hàn Quốc 5% GDP, Mỹ 3,5% GDP cho R&D. Nếu chi dưới 1% GDP thì khó có khả năng tiếp thu công nghệ.

Theo tôi, Nhà nước cần có cơ chế theo dõi số lượng ngân sách cho công tác R&D. Như hiện nay cứ nói chung chung là chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhưng xây dựng nhà xưởng, mua máy móc, máy lạnh, v.v. đều tính cả vào quỹ chi cho khoa học, công nghệ là không đúng, vì nó có cho R&D, cho sáng tạo thực sự đâu. Trong báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp không có, mà không có thì sao chúng ta khuyến khích được. Việt Nam thậm chí chưa có chế độ báo cáo tài chính và chính sách ưu tiên đầu tư cho R&D. Vậy nên, chúng ta phải tạo ra một báo cáo tài chính về tài khoản R&D, tiêu tiền cho công tác R&D thì Nhà nước không những miễn thuế mà còn cứ tiêu một thì cho thêm một. Phải làm sao để tăng được mức đầu tư của doanh nghiệp vào R&D. Nguồn ngân sách chỉ có bằng đó, chúng ta không thể dành toàn bộ cho KH,CN. Đó chính là điểm nghẽn và cách tháo gỡ, không gì khác chúng ta phải quay về đúng với tinh thần của Nghị quyết 57 về đầu tư cho KH,CN&ĐMST.

Thứ ba, về chính sách để thu hút người tài. Kết luận số 205-KL/TW ngày 7/11/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ thì đúng là hoàn hảo. Tuy



Cần có những chính sách cụ thể để thu hút người tài. Ảnh: ST.

nhiên, vấn đề khó nhất lại nằm ở việc đưa cán bộ về, bố trí họ vào vị trí nào và giao cho họ công việc gì, đặc biệt là trong khu vực công.

Chẳng hạn, khi đưa người tài về làm quản lý, bố trí họ vào các cơ quan công quyền thì vấn đề đặt ra là sắp xếp họ vào vị trí nào cho phù hợp. Hiện nay, việc vào làm trong cơ quan Nhà nước phải tuân theo quy trình, tiêu chuẩn ngạch bậc, chuyên viên bao nhiêu, yêu cầu kinh nghiệm ra sao. Trong khi đó, nhiều nhân tài từ khu vực tư hoặc từ nước ngoài về có thể chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn này. Do vậy, chúng ta cần có một kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng, hỗ trợ và sử dụng hiệu quả năng lực của họ. Chính sách thì tốt, nhưng quan trọng là phải có lộ trình rõ ràng, từng bước một để đưa người tài vào khu vực công một cách phù hợp và hiệu quả.

Đối với đội ngũ nhân tài về R&D trong khối các trường đại học hay viện nghiên cứu, việc tiếp nhận nhìn chung thuận lợi hơn, nhưng cũng không phải hoàn toàn đơn giản. Khi trở về nước, nhiều người khó thích ứng ngay với điều kiện làm việc và cuộc sống trong nước. Vì vậy, nên tiếp cận theo mô hình dự án hoặc theo từng nhiệm vụ cụ thể, họ về để thực hiện một công việc rõ ràng, hoàn thành nhiệm vụ đó rồi tiếp tục chuyển sang nhiệm vụ khác, qua đó dần dần hòa nhập. Ngược lại, nếu đưa họ về mà chưa có công việc cụ thể, rồi mới loay hoay tìm việc cho họ, thì quá trình hòa nhập sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

Nếu là tôi, tôi sẽ bố trí nhân tài đúng theo kỹ năng họ giỏi nhất và chủ động kết nối họ với các đơn vị, dự án phù hợp. Trước đây, Câu lạc bộ Ái Việt được thành lập với mục tiêu như vậy, nhưng vẫn còn dang dở và chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng. Hiện nay, nếu Nhà nước xây dựng một mô hình tương tự thì sẽ rất

phù hợp. Chúng ta có Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC), nhưng có vẻ như khả năng bố trí và kết nối công việc cho đội ngũ nhân tài vẫn chưa thật sự hiệu quả. Để làm tốt điều này, cần một chính sách ở tầm lớn hơn của Nhà nước, bởi riêng NIC thì chưa đủ nguồn lực để đáp ứng.

Theo ông, Dự thảo văn kiện lần này thể hiện những điểm mới nào về vị trí và vai trò KH, CN & ĐMST so với các văn kiện trước đây? Đây là những vấn đề liên quan đến KH, CN & ĐMST còn chưa được nhấn mạnh, thưa ông?

PGS.TS. Nguyễn Ái Việt: Dự thảo văn kiện lần này cho thấy khoa học và công nghệ (KH&CN) nổi lên với một vai trò đặc biệt. Trong tất cả các nghị quyết gần đây, Nghị quyết 57 là nghị quyết mang tính cách mạng nhất đối với sự phát triển của KH&CN. Dự thảo văn kiện cũng thể hiện rõ quan điểm của Tổng Bí thư Tô Lâm, được nhấn mạnh nhiều lần trong các phát biểu trước đây: vai trò, động lực then chốt được lặp lại 3-4 lần, và cụm từ KH, CN & ĐMST xuất hiện hàng chục lần; với tôi, đây là lần đầu tiên có sự quan tâm đặc biệt này. Rõ ràng, nếu không đưa đất nước cất cánh bằng KH&CN thì không còn đường nào khác khả thi hơn.

Chúng ta không thể trông đợi về tài nguyên, càng không thể trông đợi một nguồn nào đó tự nhiên đổ tiền về cho Việt Nam. Chỉ có thể trông đợi vào nội lực của chính chúng ta, của con người chúng ta có và với công cụ chính là KH&CN. Con người phải gắn với KH&CN, bồi dưỡng những tài năng KH&CN để đưa đất nước đi lên. Đất nước có chấn hưng được, có hùng mạnh được, có vươn mình được hay không chính là nhờ KH&CN.

Dự thảo văn kiện lần này tôi thấy có nhiều ý tưởng mạnh mẽ, táo bạo. Phát triển KH&CN là nhiệm vụ của toàn xã hội chứ không chỉ riêng các nhà khoa học. Trước đây, các nhà khoa học cứ nghiên cứu nhưng vẫn “đói” vì không ai trả tiền. Nhưng bây giờ theo mô hình doanh nghiệp được khuyến khích làm KH&CN, vai trò của doanh nghiệp nổi lên và chính doanh nghiệp sẽ “nuôi” các nhà khoa học, cũng chính doanh nghiệp là người tiêu thụ sản phẩm KH&CN. Thêm nữa là mô hình 3 nhà gồm: Nhà trường - Nhà nước - Nhà đầu tư (doanh nghiệp); rồi sự phối hợp giữa dân sự với quân sự, với an ninh quốc phòng, v.v. Rất nhiều giải pháp mới được đưa vào Dự thảo văn kiện.

Bên cạnh đó, tăng cường hội nhập quốc tế về KH&CN đã được nêu trong Dự thảo văn kiện nhưng tôi chưa thấy nổi bật lắm. Chúng ta có thể bổ sung một số giải pháp cụ thể. Ví dụ chúng ta có những đối



Phát triển khoa học, công nghệ là nhiệm vụ của toàn xã hội chứ không chỉ riêng các nhà khoa học. Ảnh: ST.

tượng như các công ty đa quốc gia thì họ có vai trò, họ sẽ đầu tư vào KH&CN nhưng đừng quên chuyện hợp tác với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Trong lịch sử phát triển của KH&CN, có một thực tế là những doanh nghiệp nhỏ thường mới sở hữu các công nghệ xuất sắc. Các doanh nghiệp lớn sau đó sẽ đi mua lại công nghệ từ những doanh nghiệp nhỏ này. Vì vậy, chúng ta cần phát hiện sớm các doanh nghiệp nhỏ tiềm năng để hỗ trợ và đồng hành phát triển công nghệ; chỉ như thế mới hình thành được những lực lượng đủ mạnh. Nếu đợi đến khi các doanh nghiệp lớn mua lại công nghệ của họ rồi chúng ta mới biết đến thì đã quá muộn. Vấn đề đặt ra là làm sao nhận diện được các doanh nghiệp công nghệ tiềm năng từ sớm, hỗ trợ họ bằng những biện pháp phù hợp và tạo dựng thị trường để họ trưởng thành. Khi họ lớn mạnh và được các tập đoàn lớn mua lại thì chúng ta cũng sẽ có phần lợi ích trong đó.

Mặt khác, chúng ta cần tăng cường hợp tác với các viện nghiên cứu và trường đại học uy tín trên thế giới, mời các giáo sư nước ngoài về với chế độ đãi ngộ xứng đáng. Nhân tài sẽ tiếp cận qua những kênh này. Chúng ta không thể “nhắm mắt” đưa bất cứ ai về, mà phải xây dựng các chương trình có mục tiêu rõ ràng, để những người thực sự tài năng tìm về và cống hiến cho đất nước.

Trân trọng cảm ơn ông!

L.H (thực hiện)